

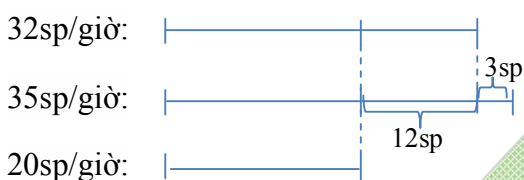
BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN
GIÁO VIÊN: NGUYỄN THÀNH LONG
ĐÁO ÁN BÀI TẬP TỰ LUYỆN
BÀI TOÁN HAI HIỆU SỐ

www.vinastudy.vn

Bài 1: Để hoàn thành kế hoạch, một công nhân dự định mỗi giờ làm 32 sản phẩm. Do cải tiến kỹ thuật nên mỗi giờ làm được 35 sản phẩm. Vì vậy trước lúc hết thời gian quy định 1 giờ chỉ còn 20 sản phẩm nữa là hoàn thành kế hoạch. Hỏi theo kế hoạch, người đó phải làm bao nhiêu sản phẩm?

Bài giải

Ta có sơ đồ:



Hiệu của tổng (hiệu lớn) là:

$$12 + 3 = 15 \text{ (sản phẩm)}$$

Hiệu thành phần (hiệu bé) là:

$$35 - 32 = 3 \text{ (sản phẩm)}$$

Thời gian dự định làm là:

$$15 : 3 = 5 \text{ (giờ)}$$

Theo kế hoạch người đó phải làm số sản phẩm là:

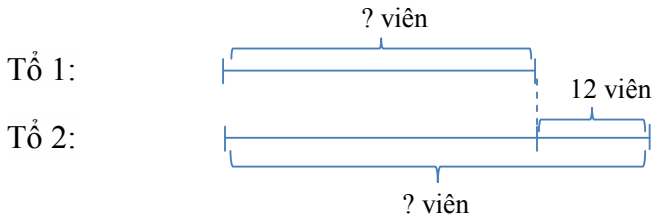
$$32 \times 5 = 160 \text{ (sản phẩm)}$$

Đáp số: 160 sản phẩm

Bài 2: Cô giáo chia kẹo cho hai tổ học sinh trong một lớp học mầm non. Tổ một có 9 em, tổ hai có 12 em. Số kẹo tổ hai nhận nhiều hơn tổ một là 12 viên. Hỏi mỗi tổ nhận bao nhiêu viên kẹo? (Biết số viên kẹo mỗi em được nhận là như nhau).

Bài giải

Ta có sơ đồ số kẹo của 2 tổ:



Hiệu của tổng (hiệu lớn) là: 12 (viên)

Hiệu thành phần (hiệu bé) là:

$$12 - 9 = 3 \text{ (em)}$$

Mỗi em nhận được số viên kẹo là:

$$12 : 3 = 4 \text{ (viên)}$$

Tổ một nhận được số viên kẹo là:

$$4 \times 9 = 36 \text{ (viên)}$$

Tổ hai nhận được số viên kẹo là:

$$4 \times 12 = 48 \text{ (viên)}$$

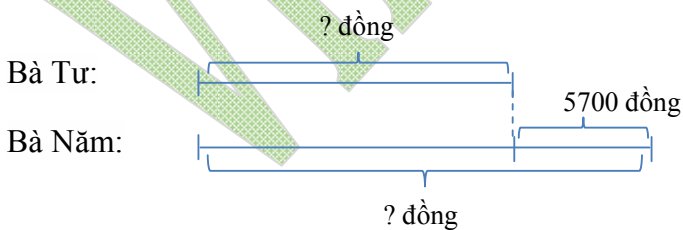
Đáp số: Tổ 1: 36 viên kẹo

Tổ 2: 48 viên kẹo

Bài 3: Bà Tư mua 4 kg gạo, bà Năm mua 7kg gạo cùng loại và phải trả nhiều hơn bà Tư 5700 đồng. Hỏi mỗi người phải trả bao nhiêu tiền?

Bài giải

Ta có sơ đồ số tiền bà Tư và bà Năm phải trả:



Hiệu của tổng (hiệu lớn) là: 5700 (đồng)

Hiệu thành phần (hiệu bé) là:

$$7 - 4 = 3 \text{ (kg)}$$

Giá tiền 1 ki-lô-gam gạo là:

$$5700 : 3 = 1900 \text{ (đồng)}$$

Bà Tư phải trả số tiền là:

$$1900 \times 4 = 7600 \text{ (đồng)}$$

Bà Năm phải trả số tiền là:

$$7600 + 5700 = 13300 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: Bà Tư: 7600 đồng

Bà Năm: 13300 đồng

Bài 4: Một tổ xe có một số xe tải, nếu mỗi xe chở 20 bao gạo thì còn thiếu 1 xe, nếu mỗi xe chở 30 bao gạo thì lại thừa 1 xe. Hỏi tổ xe có mấy xe tải và dự định chở bao nhiêu bao gạo?

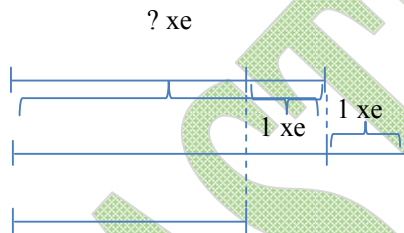
Bài giải

Ta có sơ đồ:

Số xe:

20 bao/xe:

30 bao/xe:



Hiệu của tổng (hiệu lớn) là:

$$30 - 20 = 10 \text{ (bao)}$$

Hiệu thành phần (hiệu bé) là:

$$1 + 1 = 2 \text{ (xe)}$$

Tổ xe có số xe tải là:

$$10 : 2 = 5 \text{ (xe)}$$

Dự định chở số bao gạo là:

$$5 \times 20 + 1 \times 20 = 120 \text{ (bao)}$$

Đáp số: Số xe tải: 5 xe

Số bao gạo: 120 bao

Bài 5: Lan mua 4 tập giấy và 8 quyển vở phải trả 23600 đồng. Huệ mua 4 tập giấy và 10 quyển vở phải trả 28000 đồng. Tính giá tiền một tập giấy, một quyển vở?

Bài giải

Huệ mua nhiều hơn Lan số quyển vở là:

$$10 - 8 = 2 \text{ (quyển)}$$

Huệ trả nhiều hơn Lan số tiền là:

$$28000 - 23600 = 4400 \text{ (đồng)}$$

Giá tiền một quyển vở là:

$$4400 : 2 = 2200 \text{ (đồng)}$$

Giá tiền 10 quyển vở là:

$$2200 \times 10 = 22000 \text{ (đồng)}$$

Giá tiền 4 tập giấy là:

$$28000 - 22000 = 6000 \text{ (đồng)}$$

Giá tiền 1 tập giấy là:

$$6000 : 4 = 1500 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 1 tập giấy: 1500 đồng

1 quyển vở: 2200 đồng.

Giáo viên: Nguyễn Thành Long